



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

GIỚI THIỆU

Để hiểu rõ về các khoản phụ cấp không phải đóng bảo hiểm xã hội cũng như phân biệt với các khoản phụ cấp bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, trước tiên cần hiểu rõ về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành:



Phan Thi Chuc Y
Senior Accountant



Vo Thi Anh Nhi
Paralegal

1. Tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

- Mức lương theo công việc hoặc chức danh: ghi mức lương tính theo thời gian của công việc hoặc chức danh theo thang lương, bảng lương do người sử dụng lao động xây dựng; đối với người lao động hưởng lương theo sản phẩm hoặc lương khoán thì ghi mức lương tính theo thời gian để xác định đơn giá sản phẩm hoặc lương khoán;
- Các khoản phụ cấp lương để bù đắp yếu tố về điều kiện lao động, tính chất phức tạp công việc, điều kiện sinh hoạt, mức độ thu hút lao động mà mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động chưa được tính đến hoặc tính chưa đầy đủ. Bao gồm các khoản sau đây: Phụ cấp chức vụ, chức danh; phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên; phụ cấp khu vực; phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phụ cấp lưu động; phụ cấp thu hút;
- Các khoản bổ sung xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương;

Theo đó, các khoản phụ cấp không phải đóng bảo hiểm bắt buộc bao gồm:

- Các khoản phụ cấp lương gắn với quá trình làm việc và kết quả thực hiện công việc của người lao động;
- Các khoản bổ sung không xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động, trả thường xuyên hoặc không thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động.



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

2. Dưới đây là bảng tổng hợp các loại phụ cấp không làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Các loại phụ cấp không phải đóng BHXH theo quy định hiện hành			
STT	Các loại phụ cấp, khoản bổ sung	Chi tiết	Ghi chú
Tiền thưởng Điều 104 Bộ luật lao động 2019			Theo quy định của Công văn 1198/CTL&BHX H-BHXH ngày 05/09/2025 và quy định tại tiết c2 điểm c khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH về tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thì Các chế độ và phúc lợi được liệt kê phải được ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động thì mới không phải cộng vào để đóng BHXH bắt buộc.
1	Thưởng hoặc phụ cấp chuyên cần (theo kết quả sản xuất, kinh doanh, mức độ hoàn thành công việc của người lao động).	Các khoản thưởng theo kết quả sản xuất kinh doanh: - Thưởng quý-năm; - Thưởng năng suất; - Thưởng tháng 13; Các khoản này không phải đóng bảo hiểm xã hội nếu: không trả cố định, không ghi trong hợp đồng lao động như khoản trả thưởng xuyên, hoặc được ghi thành mục riêng	
2	Tiền thưởng sáng kiến	Các khoản thưởng khi nhân viên có đóng góp giúp cải tiến quy trình, tăng năng suất.	
Khoản hỗ trợ Mang tính chất phúc lợi, hỗ trợ sinh hoạt, không gắn trực tiếp công việc/chức danh.			



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

2. Dưới đây là bảng tổng hợp các loại phụ cấp không làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Các loại phụ cấp không phải đóng BHXH theo quy định hiện hành			
STT	Các loại phụ cấp, khoản bổ sung	Chi tiết	Ghi chú
3	Tiền ăn giữa ca	Khoản trợ cấp này không phải đóng BHXH khi doanh nghiệp chi trả dưới hình thức: 1. Trực tiếp nấu ăn cho nhân viên. 2. Mua phiếu ăn (voucher). 3. Chi tiền trực tiếp vào lương Lưu ý: Hiện nay, mức chi tiền ăn ca chịu thuế TNCN không còn bị giới hạn 730.000 đ/người/tháng. Công ty sẽ tự xác định mức chi phù hợp và phải được quy định cụ thể tại hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể hoặc nội quy, quy chế của Công ty. Theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 8 <u>Nghị định 253/2026/NĐ-CP</u>, mức tối đa để được miễn thuế TNCN đối với khoản phụ cấp ăn trưa chi bằng tiền mặt là 1.200.000 đồng/người/tháng. Đối với phần chi vượt mức này (nếu có), doanh nghiệp phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động. Trường hợp doanh nghiệp tự tổ chức bữa ăn (nấu ăn tập thể, mua suất ăn hoặc cấp phiếu ăn) thì toàn bộ chi phí này được miễn thuế TNCN hoàn toàn và không bị khống chế mức trần.	Theo quy định của Công văn 1198/CTL&BHX H-BHXH ngày 05/09/2025 và quy định tại tiết c2 điểm c khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH về tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thì Các chế độ và phúc lợi được liệt kê phải được ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động thì mới không phải cộng vào để đóng BHXH bắt buộc.



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

2. Dưới đây là bảng tổng hợp các loại phụ cấp không làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Các loại phụ cấp không phải đóng BHXH theo quy định hiện hành			
STT	Các loại phụ cấp, khoản bổ sung	Chi tiết	Ghi chú
4	Hỗ trợ xăng xe	Hỗ trợ xăng xe	Theo quy định của Công văn 1198/CTL&BHX H-BHXH ngày 05/09/2025 và quy định tại tiết c2 điểm c khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH về tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thì Các chế độ và phúc lợi được liệt kê phải được ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động thì mới không phải cộng vào để đóng BHXH bắt buộc.
5	Hỗ trợ điện thoại	Phục vụ cho mục đích liên lạc công việc.	
6	Hỗ trợ đi lại	Tiền hỗ trợ đi lại cho mục đích công việc.	
7	Hỗ trợ tiền nhà ở	Hỗ trợ thuê nhà hoặc điện nước.	
8	Hỗ trợ tiền giữ trẻ	Thường áp dụng cho lao động nữ hoặc lao động có con dưới 6 tuổi. Khoản này mang tính chất phúc lợi xã hội nên không bị tính vào quỹ lương đóng bảo hiểm.	
9	Hỗ trợ nuôi con nhỏ		
Khoản trợ cấp Mang tính động viên hỗ trợ tinh thần			
10	Hỗ trợ khi người lao động có thân nhân bị chết	Các khoản chi mang tính chất hiếu, hỷ là phúc lợi không thường xuyên bao gồm: - Tiền mừng đám cưới của chính người lao động. - Tiền chia buồn khi người thân (bố mẹ, vợ chồng, con) qua đời.	
11	Hỗ trợ khi người lao động có người thân kết hôn		



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

2. Dưới đây là bảng tổng hợp các loại phụ cấp không làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

Các loại phụ cấp không phải đóng BHXH theo quy định hiện hành			
STT	Các loại phụ cấp, khoản bổ sung	Chi tiết	Ghi chú
Khoản trợ cấp Mang tính động viên hỗ trợ tinh thần			Theo quy định của Công văn 1198/CTL&BHX H-BHXH ngày 05/09/2025 và quy định tại tiết c2 điểm c khoản 5 Điều 3 của Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH về tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thì Các chế độ và phúc lợi được liệt kê phải được ghi thành mục riêng trong hợp đồng lao động thì mới không phải cộng vào để đóng BHXH bắt buộc.
12	Hỗ trợ khi người lao động có sinh nhật	Tiền quà tặng nhân dịp sinh nhật của người lao động.	
13	Trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị tai nạn lao động	Ngoài trường hợp người lao động đủ điều kiện được hưởng trợ cấp từ bảo hiểm xã hội, thì đây là khoản chi mang tính hỗ trợ tinh thần, sức khỏe cho người lao động của công ty. Do người sử dụng lao động và người lao động thỏa thuận và được ghi thành mục riêng trong hợp đồng hoặc được quy định rõ trong quy chế.	
14	Trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị bệnh nghề nghiệp		



HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC KHOẢN PHỤ CẤP KHÔNG PHẢI ĐÓNG BHXH

3. Phụ cấp theo năng suất / KPI / Doanh số

Điểm b Khoản 1 Điều 31 Luật Bảo hiểm xã hội 2024 kết hợp với hướng dẫn tại Nghị định 158/2025/NĐ-CP đã hướng dẫn nội dung này như sau: Chỉ thu bảo hiểm đối với các khoản bổ sung có mức tiền cụ thể và mang tính ổn định trong mỗi kỳ trả lương. Đối với lương doanh số và thưởng KPIs, phần thu nhập biến động liên tục, không ấn định trước mức tiền cụ thể theo kết quả lao động phi cố định mới thuộc diện không làm căn cứ tính đóng BHXH bắt buộc.

4. Mức trần đóng BHXH tăng

Cơ sở pháp lý: Theo Khoản 13 Điều 141 và Điều 7 Luật Bảo hiểm xã hội 2024, quy định rất rõ: Khi Nhà nước chưa bãi bỏ mức lương cơ sở thì mức tham chiếu bằng mức lương cơ sở.

Mức trần đóng: Điểm đ Khoản 1 Điều 31 Luật Bảo hiểm xã hội 2024 quy định tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc cao nhất bằng 20 lần mức tham chiếu tại thời điểm đóng.

Từ ngày 01/07/2026, Chính phủ ban hành Nghị định 161/2026/NĐ-CP, chính thức tăng mức lương cơ sở lên 2.530.000 VNĐ/tháng (tăng khoảng 8% so với mức cũ là 2.340.000 VNĐ/tháng)

Dẫn đến tăng mức trần đóng BHXH, BHYT bắt buộc:

- Trần đóng BHXH tăng từ 46.800.000 VNĐ lên 50.600.000 VNĐ/tháng.
- Mức đóng BHXH tối đa của người lao động tăng lên 4.048.000 VNĐ/tháng

Và tăng mức đóng kinh phí công đoàn: Do trần đóng bảo hiểm tăng, các doanh nghiệp có lao động thu nhập cao sẽ phải trích nộp mức kinh phí công đoàn lớn hơn.

VỀ TÁC GIẢ & HỆ SINH THÁI

Bài viết được bảo trợ pháp lý bởi **CDLAF** và chuyên môn từ **CFT Solutions** – công ty chuyên cung cấp các dịch vụ Tài chính – Thuế – Kế toán. Chúng tôi mang đến giải pháp quản trị toàn diện, giúp doanh nghiệp kiểm soát rủi ro và tối ưu nguồn lực.

✉ Đặt lịch tư vấn ngay với đội ngũ Luật sư, Chuyên gia của **CDLAF & CFT** để nhận tư vấn sơ bộ và đánh giá mức độ tuân thủ cho doanh nghiệp của bạn:

- Hotline/Zalo: **+84 909 668 216**
- Email: **info@cdlaf.vn**



(+84) 906 216 309



info@cft.vn



www.cft.vn



R.701 TMS Building 172 Hai Ba Trung,
Tan Dinh Ward, HCMC